



THÀNH PHẦN: N-Acetylcystein 200 mg và các tá dược gồm Lactose monohydrat, Đường trắng, Aspartam, Mùi cam bít, Sunset yellow, Nước tinh khiết vừa đủ một gói 2 g.

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc cốm.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 30 gói, Hộp 60 gói.

DƯỢC LỰC: Acetylcystein (N-Acetylcystein) là dẫn chất của N - acetyl của L- cystein, một amino acid tự nhiên. Acetylcystein được dùng làm thuốc tiêu chất nhày, làm giảm độ quánh của đờm ở phổi có mù hoặc không bằng cách tách đôi các cầu nối disulfur trong mucoprotein, tạo thuận lợi cho việc tống đờm ra ngoài bằng ho, dẫn lưu tự thể hay bằng phương pháp cơ học.

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

Điều trị các rối loạn tiết dịch của niêm mạc đường hô hấp (phế quản và xoang) chủ yếu trong các bệnh viêm phế quản cấp tính, giai đoạn cấp của viêm phế quản mãn tính, viêm họng, viêm xoang, viêm mũi, viêm tai thanh dịch.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

- + Trẻ em từ 2 đến 6 tuổi: 1 gói, 2 lần mỗi ngày.
- + Trẻ em từ 7 tuổi và người lớn: 1 gói, 3 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Hòa tan gói thuốc trong nửa ly nước, khuấy kỹ cho tan hết trước khi uống.

CHÔNG CHỈ ĐỊNH :

- Các trường hợp quá mẫn cảm với Acetylcystein hay bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh nhân có tiền sử bị hen.
- Bệnh nhân bị phenylketon niệu (do có chứa Aspartam trong thành phần).
- Trẻ em dưới 2 tuổi.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

- Cần giám sát chặt chẽ bệnh nhân có nguy cơ phát hen, nếu dùng cho người có tiền sử dị ứng; nếu bị co thắt phế quản, phải dùng thuốc phun sương giãn phế quản như Salbutamol, Ipratropium và phải ngưng dùng acetylcystein ngay.
- Khi dùng Acetylcystein có thể xuất hiện nhiều đờm loãng ở phế quản, cần phải hút để lấy ra nếu người bệnh bị giảm khả năng ho.
- Dùng thận trọng cho bệnh nhân bị loét dạ dày, tá tràng.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

- Acetylcystein là một chất khử nên không phù hợp với các chất oxy hóa.
- Không nên dùng phối hợp với các thuốc chống ho hoặc thuốc làm giảm bài tiết phế quản, vì không có phân xạ ho thì không khạc đờm ra được và có nguy cơ gây tràn dịch màng phổi.

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Dùng thuốc thận trọng cho phụ nữ mang thai, dùng được an toàn cho phụ nữ cho con bú.

TÁC DỤNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không có tài liệu để cập.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Quá liều Acetylcystein có triệu chứng tương tự như triệu chứng của phân vệ nhưng nặng hơn; nhất là giảm huyết áp. Các triệu chứng khác bao gồm suy hô hấp, tan máu, đông máu rải rác nội mạch và suy thận. Điều trị quá liều theo triệu chứng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Tác dụng phụ thường gặp gồm buồn nôn, nôn.
- Ít khi bị buồn ngủ, đau đầu, ù tai, viêm miệng, chảy nước mũi nhiều, phát ban, mảy đay.



- Hiện khi bị co thắt phế quản, kèm phản ứng dạng phản vệ toàn thân.
- Sốt rét run.

Thông báo cho bác sĩ không tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nơi nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

HẠN DÙNG: 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ.

NHÀ SẢN XUẤT: CÔNG TY CỔ PHẦN BV PHARMA

Địa chỉ: Ấp 2, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.

Điện thoại: 08 - 37950.611 / 957 / 994. Fax : 08 - 37950.614.

Email: info@bvpharma.com.vn.



CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh